

Số: 229 /NQ-HĐKĐCLV

Nghệ An, ngày 13 tháng 01 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Ngôn ngữ Anh
của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 627/QĐ-KĐCLV ngày 09/3/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 628/QĐ-KĐCLV ngày 09/3/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh về việc thành lập Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh, nhiệm kỳ 2023-2028;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp XVI ngày 13/01/2024 của Hội đồng.

QUYẾT NGHỊ

1. Đoàn đánh giá ngoài thực hiện khảo sát chính thức từ ngày 25 đến ngày 29 tháng 8 năm 2023 và đã tiến hành đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch đúng quy trình, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa của Đoàn đánh giá ngoài. Kết luận về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo như sau: số tiêu chí được đánh giá “đạt

yêu cầu” từ mức 4,0 điểm trở lên là 41 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 82%, mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục I).

3. Kiến nghị Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa tham khảo 11 nhóm khuyến nghị của Hội đồng (chi tiết trong Phụ lục II) và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường.

4. Căn cứ Điều 23 của Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp quy định về điều kiện công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo, Hội đồng đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh cấp Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng giáo dục cho Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa theo quy định hiện hành.

5. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận Chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục./

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Trần Đình Quang



Phụ lục I

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NGÀNH NGÔN NGỮ ANH
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH THANH HÓA**

(Kèm theo Nghị quyết số: 229 /NQ-HĐKĐCLV ngày 13/01/2024 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Mức đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Mức đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1	3.67	3.67	2	67	Tiêu chuẩn 7	3.80	3.80	4	80
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	3				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	3			
Tiêu chuẩn 2	3.67	3.67	2	67	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	3				Tiêu chuẩn 8	4.00	4.00	5	100
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chuẩn 3	3.67	3.67	2	67	Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	4				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	3				Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 4	4.00	4.00	3	100	Tiêu chuẩn 9	4.00	4.00	5	100
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chuẩn 5	3.80	3.80	4	80	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10	3.67	3.67	4	67
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	4				Tiêu chí 10.3	3			
Tiêu chuẩn 6	3.86	3.86	6	86	Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	3			
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chuẩn 11	3.80	3.80	4	80
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	3				Tiêu chí 11.4	3			
					Tiêu chí 11.5	4			
Mức trung bình				Số tiêu chí đạt			Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)		
3.82				41			82		

41



Phụ lục II

CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NGÀNH NGÔN NGỮ ANH CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH THANH HÓA

(Kèm theo Nghị quyết số **229** /NQ-HĐKĐCLV ngày **13**/01/2024 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh)

Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Ngôn ngữ Anh (sau đây gọi tắt là CTĐT) của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, giai đoạn 2017-2022, đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy, CTĐT có những điểm mạnh đáng ghi nhận như sau:

Mục tiêu của CTĐT được xác định phù hợp với Sứ mạng và Tầm nhìn của Trường. Chuẩn đầu ra được định kỳ rà soát. Bản mô tả CTĐT được rà soát, cập nhật định kỳ. Chương trình dạy học được xây dựng về cơ bản dựa trên chuẩn đầu ra của CTĐT. Triết lí giáo dục được truyền tải tới các bên liên quan bằng nhiều hình thức khác nhau. Công tác quy hoạch/tuyển dụng, đánh giá, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ cho giảng viên và nhân viên được triển khai. Chính sách tuyển sinh và tiêu chí tuyển chọn người học rõ ràng, được công bố công khai. Hệ thống phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng, đảm bảo tỉ lệ diện tích/người học theo quy định. Tỉ lệ sinh viên có việc làm sau tốt nghiệp khá cao, trong đó tỉ lệ có việc làm đúng ngành đào tạo cao hơn mức trung bình chung toàn trường.

Tuy nhiên, để CTĐT tiếp tục được cải tiến, nâng cao chất lượng hơn nữa, Hội đồng kiến nghị Nhà trường quan tâm các lĩnh vực theo 11 nhóm khuyến nghị đề xuất sau đây:

1. Bám sát Khung trình độ Quốc gia Việt Nam để rà soát, xây dựng hệ thống chuẩn đầu ra của CTĐT theo đúng yêu cầu, đảm bảo mỗi chuẩn đầu ra tuyên bố thực hiện được và đánh giá được theo yêu cầu của Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT.

2. Điều chỉnh đề cương học phần, rà soát lại bảng mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra CTĐT để đảm bảo sự thống nhất và gắn kết giữa nội dung chương trình, phương pháp kiểm tra đánh giá, qua đó, xây dựng được các học phần cốt lõi trong CTĐT nhằm giúp Khoa thực hiện công tác đánh giá chuẩn đầu ra CTĐT theo yêu cầu của TT17/TT-BGDĐT tại mục 2.b Điều 19.

3. Rà soát cấu trúc các học phần trong CTDH để đảm bảo chương trình là một khối gắn kết, liền mạch, được bố trí hợp lí, khoa học tạo sự hứng thú trong giảng dạy, học tập của giảng viên và người học.

(Chữ ký)

TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

4. Quan tâm phát triển một số năng lực và phẩm chất cần thiết giúp người học thực hiện tốt các chiến lược tự học và nghiên cứu thông qua giải quyết tình huống thực tế, khám phá kiến thức.

5. Rà soát kĩ ma trận sự đóng góp của các học phần vào việc đạt chuẩn đầu ra của CTĐT, cũng như xem xét các ma trận bảng đánh giá kết quả học tập với chuẩn đầu ra của học phần để đảm bảo các hình thức KTĐG tin cậy, nhất quán và công bằng. Xem xét lại định dạng và nội dung của các bài kiểm tra giữa kì và bài thi cuối kì ở từng học phần để đảm bảo đo lường được chuẩn đầu ra.

6. Xây dựng chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao; tăng cường đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực tại chỗ từ thạc sĩ lên tiến sĩ. Hoàn thiện và triển khai Bộ tiêu chuẩn đánh giá năng lực đội ngũ giảng viên, trong đó lưu ý đến năng lực thiết kế và phát triển CTĐT. Có chính sách đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học liên quan chặt chẽ đến chuyên môn của ngành.

7. Có tiêu chí bắt buộc/thúc đẩy nhân viên tích cực tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ sau tuyển dụng; chú trọng công tác tổng kết, đánh giá tính hiệu quả của công tác đào tạo, bồi dưỡng. Định kì tổ chức đánh giá năng lực cho đội ngũ cán bộ hỗ trợ theo vị trí việc làm.

8. Định kì tổ chức lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về chính sách tuyển sinh, phương pháp tuyển chọn người học. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm và thực hành, tổ chức các câu lạc bộ học tập. Thành lập Trung tâm Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp, Trung tâm Khởi nghiệp - Sáng tạo.

9. Xây dựng kế hoạch tổng thể về đầu tư nâng cấp và duy tu, bảo dưỡng cơ sở vật chất. Rà soát, bổ sung và cập nhật nguồn học liệu tại thư viện. Tăng cường nguồn kinh phí để đầu tư trang thiết bị phục vụ thực hành, thực tập. Nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin tổng thể và các phần mềm chuyên dụng. Sửa chữa, nâng cấp các tiện ích hỗ trợ người khuyết tật.

10. Xây dựng hệ thống thông tin để lưu trữ các dữ liệu phản hồi từ các bên liên quan về CTĐT làm cơ sở để cập nhật CTĐT/chương trình dạy học; ban hành quy định/hướng dẫn cụ thể về đánh giá quá trình dạy học, kiểm tra đánh giá đảm bảo sự tương thích với chuẩn đầu ra cấp học phần và chuẩn đầu ra CTĐT; xây dựng hướng dẫn cụ thể cách thức đo lường chuẩn đầu ra học phần, xây dựng ngân hàng câu hỏi/đề thi đáp ứng chuẩn đầu ra; xây dựng bộ tiêu chí cụ thể, có các KPIs rõ ràng làm công cụ để đánh giá chất lượng cho từng dịch vụ hỗ trợ. Rà soát, đánh giá và cải tiến cơ chế phản hồi để nâng cao chất lượng của CTĐT.

11. Nâng cao chất lượng phân tích, đánh giá tỉ lệ sinh viên thôi học và tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp làm cơ sở cho đề xuất các giải pháp nhằm giảm tỉ lệ sinh viên thôi học và tăng tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp. Có chính sách để thu hút, thúc đẩy sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học. Cải tiến bộ câu hỏi khảo sát để đảm bảo loại bỏ được các phản hồi ảo và gắn kết với chuẩn đầu ra của CTĐT để kết quả khảo sát có thể sử dụng hiệu quả trong việc cải tiến, nâng cao chất lượng.

* * *

Trên đây là những nhóm khuyến nghị tổng hợp, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch và những giải pháp cụ thể, khả thi cho việc thực hiện đảm bảo và cải tiến chất lượng giáo dục của Nhà trường.

Sau nửa chu kì kiểm định chất lượng giáo dục, vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục đối với CTĐT gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh theo quy định. 

